

Điểm báo tuần (04/11–08/11)

Tổng hợp:

Thị trường tăng trong 3 phiên đầu tuần và chỉ giảm nhẹ trong 2 phiên cuối tuần: Hầu hết các ngành đều tăng điểm, đặc biệt ngành ngân hàng, công nghệ thông tin, và nguyên vật liệu. Thanh khoản cũng tăng tại hầu hết các ngành, đặc biệt là nhóm công nghệ thông tin, dược phẩm và y tế, dầu khí, và ngân hàng.

Có thêm nhiều tín hiệu tích cực trong chiến tranh thương mại Mỹ - Trung: Trung Quốc và Mỹ đồng ý gỡ thuế áp lên hàng hóa của đối phương theo từng giai đoạn. Bắc Kinh còn đang cân nhắc hủy hạn chế với gia cầm nhập khẩu. Tỷ giá USD/CNY trong xu hướng giảm liên tục trong vòng 2 tháng qua và hiện đã xuống dưới ngưỡng tâm lý quan trọng là 7 CNY đổi 1 USD.

Triển vọng tuần này phụ thuộc vào chỉ số định giá (PE) của TTCK Việt Nam. PE của Vn-Index hiện vẫn thấp hơn mức trung bình 3 năm và đi ngang trong vùng từ năm 2016 trở lại. Như vậy, có thể thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn chưa phải quá cao. Tuy nhiên, Trong 10 năm qua (từ 2009), trong các tháng 11 của năm, Vn-Index đã có 7 lần giảm điểm và chỉ có 3 lần tăng điểm, và đây là thông tin khá tiêu cực.

Vn-Index – 1 tháng



Giao dịch trong tuần

| | Vn-Index | HNX |
|-------------------------------|----------|--------|
| Đóng cửa | 1,022.49 | 107.27 |
| Tăng/giảm (+/-) | 6.9 | 1.52 |
| Tăng giảm (%) | 0.68% | 1.44% |
| Khối lượng trung bình (Triệu) | 178 | 22.4 |
| Giá trị trung bình (Tỷ) | 3,731 | 312 |
| Giao dịch khối ngoại (Tỷ) | 140 | -21 |
| PE | 16.7 | 9.35 |
| PB | 2.47 | 1.04 |
| Vốn hóa (K tỷ) | 3,494 | 193 |

Phạm Hải Hoàng CFA, MBA

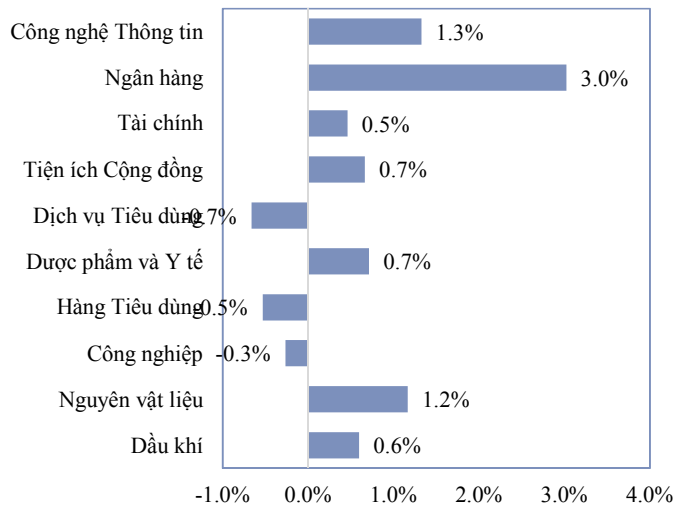
+84 64 211 065

Hoang.pham@nhsv.vn

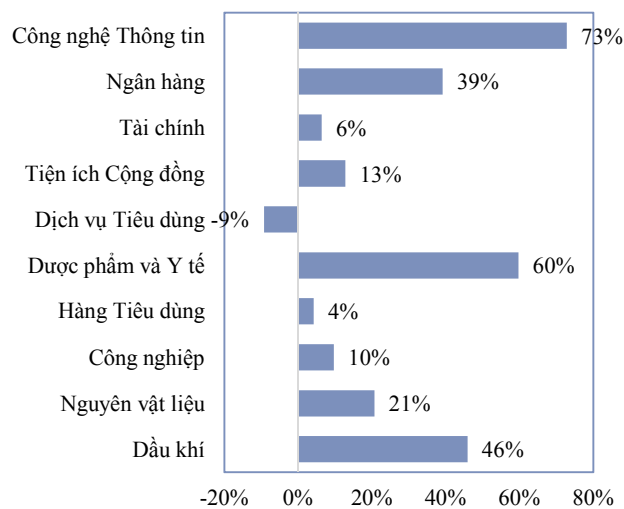
Tổng kết tuần trước

- Vn-Index : 1,022.49 (+0.68%)
Giá trị giao dịch trung bình : 3,731 tỷ (+14.2%)
- Thị trường tăng trong 3 phiên đầu tuần và chỉ giảm nhẹ trong 2 phiên cuối tuần:
 - ✓ Hầu hết các ngành đều tăng điểm, đặc biệt ngành ngân hàng, công nghệ thông tin, và nguyên vật liệu.
 - ✓ Thanh khoản cũng tăng tại hầu hết các ngành, đặc biệt là nhóm công nghệ thông tin, dược phẩm và y tế, dầu khí, và ngân hàng.
- Có thêm nhiều tín hiệu tích cực trong chiến tranh thương mại Mỹ - Trung: Trung Quốc và Mỹ đồng ý gỡ thuế áp lên hàng hóa của đối phương theo từng giai đoạn. Bắc Kinh còn đang cân nhắc hủy hạn chế với gia cầm nhập khẩu. Tỷ giá USD/CNY trong xu hướng giảm liên tục trong vòng 2 tháng qua và hiện đã xuống dưới ngưỡng tâm lý quan trọng là 7 CNY đổi 1 USD

Vận động ngành



Thanh khoản ngành



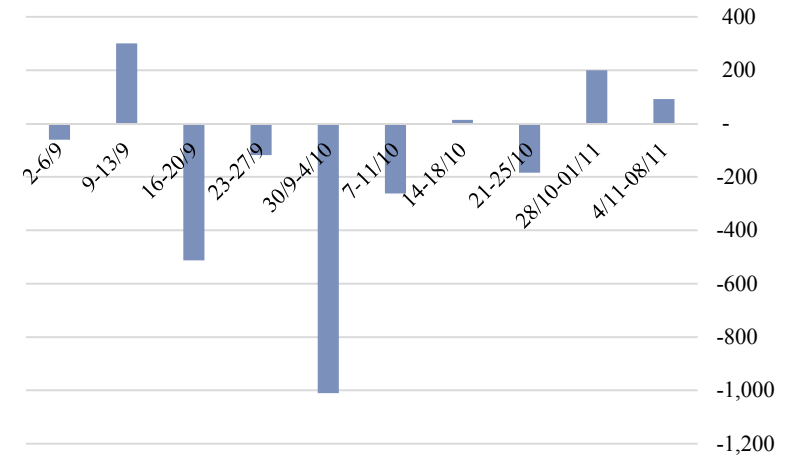
Chỉ số định giá

| | PE | PB |
|---------------------|-------|------|
| Dầu khí | 20.90 | 1.40 |
| Nguyên vật liệu | 13.43 | 1.10 |
| Công nghiệp | 14.32 | 1.89 |
| Hàng Tiêu dùng | 19.96 | 3.10 |
| Dược phẩm và Y tế | 13.52 | 1.99 |
| Dịch vụ Tiêu dùng | 17.40 | 3.25 |
| Tiện ích Cộng đồng | 14.57 | 2.22 |
| Tài chính | 22.10 | 2.79 |
| Ngân hàng | 12.01 | 1.91 |
| Công nghệ Thông tin | 12.99 | 2.15 |

Giao dịch khối ngoại

- Khối ngoại mua ròng 92 tỷ trên 3 sàn
- Trong đó, mua ròng 140 tỷ sàn HOSE, bán ròng 21 tỷ sàn HNX, và bán ròng 26 tỷ sàn UPCOM

Giao dịch khối ngoại 10 tuần gần nhất



Top mua ròng

| STT | Mã | Sàn | Giá trị mua | Giá trị bán | Mua ròng |
|-----|---------|-------|-------------|-------------|----------|
| 1 | VRE | HOSE | 290,503 | 115,957 | 174,546 |
| 2 | VHM | HOSE | 374,163 | 231,975 | 142,188 |
| 3 | HCM | HOSE | 90,778 | 13,127 | 77,651 |
| 4 | E1VFN30 | HOSE | 69,759 | 31,420 | 38,339 |
| 5 | BID | HOSE | 37,539 | 5,131 | 32,408 |
| 6 | POW | HOSE | 86,799 | 58,418 | 28,382 |
| 7 | TVS | HOSE | 23,375 | 0 | 23,375 |
| 8 | STB | HOSE | 28,561 | 9,558 | 19,003 |
| 9 | KDH | HOSE | 26,766 | 8,156 | 18,609 |
| 10 | MCH | UPCOM | 18,282 | 159 | 18,124 |
| 11 | PVT | HOSE | 29,400 | 13,182 | 16,218 |
| 12 | HPG | HOSE | 172,929 | 157,419 | 15,510 |
| 13 | BVH | HOSE | 22,311 | 7,652 | 14,660 |
| 14 | BMP | HOSE | 16,223 | 2,510 | 13,713 |
| 15 | VTP | UPCOM | 37,631 | 24,998 | 12,633 |

Source: FiinPro

Top bán ròng

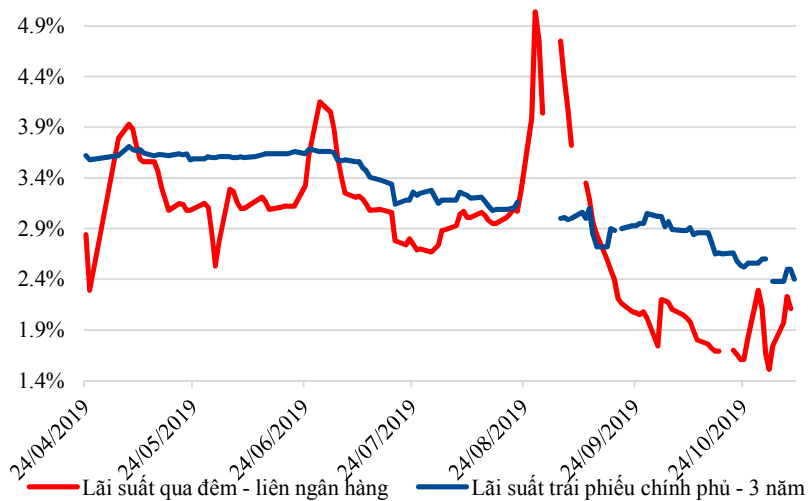
| STT | Mã | Sàn | Giá trị mua | Giá trị bán | Bán ròng |
|-----|-----|-------|-------------|-------------|----------|
| 1 | VNM | HOSE | 385,780 | 621,371 | -235,591 |
| 2 | VJC | HOSE | 126,058 | 172,381 | -46,323 |
| 3 | BSR | UPCOM | 2 | 32,566 | -32,564 |
| 4 | CTD | HOSE | 5,169 | 35,810 | -30,641 |
| 5 | HDB | HOSE | 25,242 | 52,795 | -27,553 |
| 6 | DXG | HOSE | 14,716 | 38,118 | -23,401 |
| 7 | VCI | HOSE | 4,632 | 22,923 | -18,291 |
| 8 | MSN | HOSE | 164,777 | 182,830 | -18,053 |
| 9 | VCB | HOSE | 140,223 | 157,863 | -17,640 |
| 10 | DBC | HOSE | 0 | 14,895 | -14,895 |
| 11 | VEA | UPCOM | 59,099 | 73,629 | -14,530 |
| 12 | CII | HOSE | 1,836 | 15,931 | -14,095 |
| 13 | NVL | HOSE | 6,132 | 18,701 | -12,569 |
| 14 | STT | UPCOM | 0 | 10,833 | -10,833 |
| 15 | HNG | HOSE | 1,877 | 12,168 | -10,291 |

Source: FiinPro

Lãi suất và tỷ giá

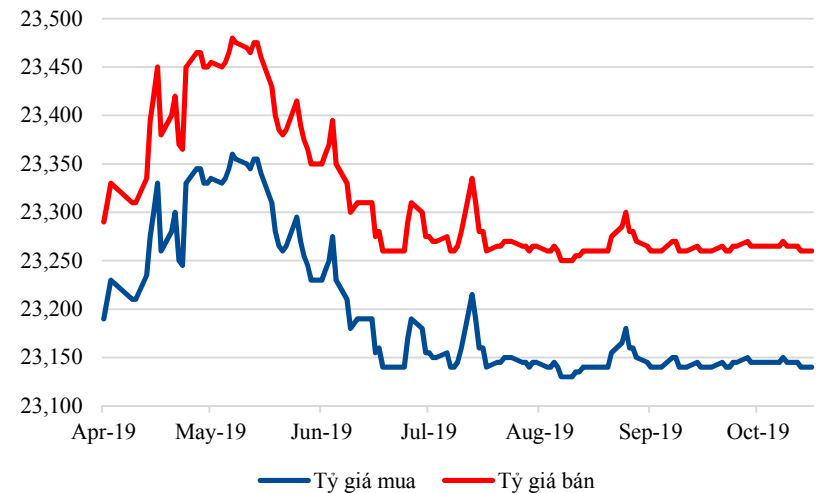
- Lãi suất qua đêm – liên ngân hàng tăng mạnh 44 điểm cơ bản lên 2.11%/năm. NHNN phát hành 45,997 tỷ đồng tín phiếu mới, trong khi có 51.996 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, đã có khoảng 6,000 tỷ đồng được bơm vào hệ thống ngân hàng. Lý do có thể là vì, ngân hàng đang có thêm nhu cầu vốn để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh tăng thêm vào các tháng cuối năm.
- Lãi suất trái phiếu chính phủ - 3 năm giảm 10 điểm cơ bản xuống mức 2.5%/năm
- Tỷ giá giảm nhẹ 5đ về 23,140 và 23,260 cho chiều mua và bán. Tỷ giá cũng đang rất ổn định trong năm 2019

Lãi suất



Nguồn: FiinPro

Tỷ giá USD/VND tại Vietcombank



Nguồn: FiinPro

Triển vọng tuần này

- TTCK Việt Nam thường giảm điểm trong tháng 11**

Trong 10 năm qua (từ 2009), trong các tháng 11 của năm, Vn-Index đã có 7 lần giảm điểm và chỉ có 3 lần tăng điểm. Có 2 lý do cho việc này: 1) chúng ta thường đẩy mạnh sản xuất kinh doanh vào dịp cuối năm, do đó nhu cầu vốn là rất lớn và nhiều nhà đầu tư chuyển vốn từ chứng khoán sang hoạt động sản xuất kinh doanh; và 2) nhiều ngân hàng đã đẩy mạnh cho vay các tháng đầu năm và đã hết hạn mức tín dụng cho lĩnh vực rủi ro như chứng khoán trong các tháng cuối năm.

- Định giá thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn còn thấp**

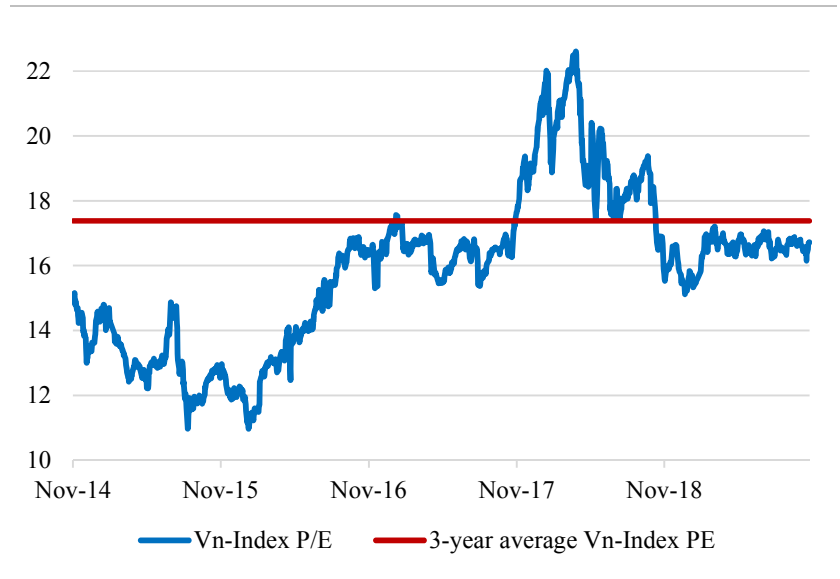
Theo FiinPro, tăng trưởng lợi nhuận ròng quý 3/2019 lên tới 23% yoy. Do đó, dù Vn-Index đã tăng mạnh trong thời gian gần đây và đã tăng 14.54% trong năm 2019 thì chỉ số định giá PE của Vn-Index hiện vẫn thấp hơn mức trung bình 3 năm và đi ngang trong vùng từ năm 2016 trở lại. Như vậy, có thể thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn chưa phải quá cao.

Mức tăng/giảm của Vn-Index qua các tháng (%)

| | T1 | T2 | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 | T8 | T9 | T10 | T11 | T12 |
|------|-------|--------|-------|--------|--------|-------|-------|-------|-------|--------|--------|-------|
| 2009 | -3.93 | -18.95 | 14.21 | 14.59 | 27.99 | 8.9 | 4.12 | 17.14 | 6.24 | 1.07 | -14.14 | -1.85 |
| 2010 | -2.59 | 3.1 | 0.47 | 8.64 | -6.44 | -0.6 | -2.61 | -7.86 | -0.12 | -0.42 | -0.23 | 7.32 |
| 2011 | 5.35 | -9.64 | -0.05 | 4.11 | -12.23 | 2.65 | -6.12 | 4.69 | 0.68 | -1.59 | -9.53 | -7.65 |
| 2012 | 10.36 | 9.19 | 4.1 | 7.42 | -9.41 | -1.59 | -1.87 | -4.45 | -0.87 | -1.03 | -2.73 | 9.5 |
| 2013 | 15.97 | -1.09 | 3.47 | -3.37 | 9.25 | -7.19 | 2.23 | -3.89 | 4.22 | 0.97 | 2.08 | -0.62 |
| 2014 | 10.28 | 5.38 | 0.87 | -2.29 | -2.76 | 2.87 | 3.1 | 6.81 | -5.95 | 0.34 | -5.7 | -3.7 |
| 2015 | 5.58 | 2.86 | -6.99 | 2.04 | 1.27 | 4.12 | 4.72 | -9.07 | -0.37 | 7.95 | -5.63 | 1.02 |
| 2016 | -5.83 | 2.59 | 0.33 | 6.62 | 3.35 | 2.23 | 3.16 | 3.43 | 1.65 | -1.45 | -1.59 | -0.3 |
| 2017 | 4.87 | 1.94 | 1.62 | -0.63 | 2.8 | 5.28 | 0.91 | -0.1 | 2.77 | 4.08 | 13.45 | 3.61 |
| 2018 | 12.81 | 1.01 | 4.72 | -10.58 | -7.52 | -1.08 | -0.5 | 3.47 | 2.79 | -10.06 | 1.29 | -9.32 |
| 2019 | 2.03 | 6.02 | 1.58 | -0.11 | -2.02 | -1.03 | 4.39 | -0.77 | 1.27 | 0.23 | ? | ? |

Nguồn: FiinPro

Vn-Index PE và trung bình 3 năm



Nguồn: FiinPro

NH Securities Vietnam



DISCLAIMER

The research is based on current public information that NHSV considers reliable, but NHSV does not represent it as accurate or complete and it should not be relied on as such. Furthermore, the research does not take into account particular investment objectives, financial situations or individual client needs, and NHSV is in no way legally responsible for future returns or loss of original capital. All materials in this report are the intellectual property of NHSV. Copying, distributing, transmitting, transforming or lending of this material without NHSV consent is prohibited.